

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 229/2022/TLST- DS ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn ông Phan Văn D, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp C, xã D, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Ông Võ Việt Đ, sinh năm 1966;

Anh Võ Việt T, sinh năm 1992;

Chị Trần Thị Hồng T, sinh năm 1992

Cùng địa: ấp X, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Việt Đ, anh Võ Việt T và chị Trần Thị Hồng T có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Ngọc N số tiền 3.800.000.000đ (Ba tỷ tám trăm triệu đồng).

Ghi nhận ông Nguyễn Ngọc N không yêu cầu tính lãi số tiền nêu trên.

Thời gian và cách trả được thực hiện tại Cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 2,5% là: 54.000.000 đồng (Năm mươi bốn triệu đồng) ông Nguyễn Ngọc N phải chịu là 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng). Ông Võ Việt Đ, anh Võ Việt T, chị Trần Thị Hồng T liên đới chịu 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng). Nhưng ông Đ, anh T và chị T là gia đình liệt sĩ, mẹ Việt Nam anh hùng nên ông Đ, anh T và chị T được miễn.

- Hoàn trả số tiền 56.050.000 (Năm mươi sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí cho ông Nguyễn Ngọc N theo biên lai thu số 0010657 ngày 01/12/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, sau khi khấu trừ vào án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
Đã ký tên và đóng dấu

Nguyễn Quốc Tuấn